



# BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

*Hàng tuần*



- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm ván sợi gỗ nhập khẩu có xuất xứ từ Trung Quốc và Thái Lan



- ♦ Cơ quan Phòng vệ thương mại Vương quốc Anh đề xuất tăng hạn ngạch nhập khẩu thép cán nóng

SCAN ME



TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO  
Số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
[www.trav.gov.vn](http://www.trav.gov.vn); E-mail: [ciew@moit.gov.vn](mailto:ciew@moit.gov.vn)

## NỘI DUNG CHÍNH

### TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm ván sợi gỗ nhập khẩu có xuất xứ từ Trung Quốc và Thái Lan 3
- ♦ Cục Phòng vệ thương mại ban hành các bản câu hỏi điều tra trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc 4
- ♦ Đài Loan (Trung Quốc) khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng xi măng và clanhke có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam 5
- ♦ Hoa Kỳ ban hành kết luận cuối cùng vụ việc rà soát cuối kỳ lần thứ hai lệnh áp thuế chống bán phá giá với thép gió nhập khẩu từ Việt Nam 6
- ♦ Liên minh Châu Âu (EU) khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng nhập khẩu từ Việt Nam 7
- ♦ Một số lưu ý về việc lựa chọn nước và giá trị thay thế trong điều tra phòng vệ thương mại theo quy định của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế phi thị trường 8

### TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với chai thủy tinh đựng rượu vang nhập khẩu từ Trung Quốc, Chi-lê và Mê-hi-cô 10
- ♦ Trung Quốc đưa tranh chấp thương mại về ô tô điện với EU lên WTO 11
- ♦ Các nước khu vực Mỹ Latinh áp thuế phòng vệ thương mại đối với cao su và thép nhập khẩu từ Trung Quốc 13
- ♦ 70% Công ty sản xuất Hàn Quốc lo ngại hậu quả từ việc Trung Quốc bán phá giá hàng tồn kho 14
- ♦ Các nhà sản xuất thép Ca-na-đa yêu cầu hành động khẩn cấp chống lại việc bán phá giá của Trung Quốc 15
- ♦ Thổ Nhĩ Kỳ áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép cuộn cán nóng (HRC) từ bốn quốc gia 16
- ♦ Cơ quan Phòng vệ thương mại Vương quốc Anh đề xuất tăng hạn ngạch nhập khẩu thép cán nóng 17

### THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Nhập khẩu thép hình cán nóng vào thị trường Úc 19

## Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm ván sợi gỗ nhập khẩu có xuất xứ từ Trung Quốc và Thái Lan

**N**gày 29 tháng 7 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận Hồ sơ của công ty là đại diện cho ngành sản xuất trong nước (Bên yêu cầu) yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm ván sợi gỗ nhập khẩu có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Vương quốc Thái Lan.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, Cơ quan điều tra xác nhận Hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

### Các bước tiếp theo:

Trong thời hạn 45 ngày, tính từ ngày xác nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; Cơ quan điều tra sẽ thẩm định hồ sơ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét tiến hành điều tra hoặc không tiến hành điều tra vụ việc.

Nội dung thẩm định Hồ sơ bao gồm:

- (i) Xác định tư cách đại diện hợp pháp của ngành sản xuất trong nước của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương;
- (ii) Xác định chứng cứ về việc bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản đáng kể sự hình thành ngành sản xuất trong nước.

Để phục vụ công tác thẩm định, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, Cơ quan điều tra đề nghị các doanh nghiệp trong nước sản xuất/kinh doanh hàng hóa tương tự nêu trên cung cấp các thông tin sau:

- Thông tin về doanh nghiệp;
- Ý kiến của công ty về vụ việc (đồng ý, phản đối, không có ý kiến);
- Bất kỳ tài liệu/chứng cứ nào khác mà công ty cho rằng liên quan đến vụ việc.

Thời hạn cung cấp các thông tin nêu trên trước **ngày 30 tháng 8 năm 2024**.

### Mọi thông tin đề nghị gửi về:

Phòng Điều tra thiệt hại và tự vệ

Cục Phòng vệ thương mại - 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Cán bộ phụ trách: Vũ Diệu Linh

Điện thoại: 024.7303.7898

Email: [linhvd@moit.gov.vn](mailto:linhvd@moit.gov.vn); [minhbty@moit.gov.vn](mailto:minhbty@moit.gov.vn)





## Cục Phòng vệ thương mại ban hành các bản câu hỏi điều tra trong vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc

**N**gày 26 tháng 7 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1985/QĐ-BCT về việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa Ấn Độ và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) đã gửi các bản câu hỏi điều tra cho các nhà sản xuất/xuất khẩu nước ngoài các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu để thu thập các thông tin, số liệu phục vụ cho việc điều tra.

Các bản câu hỏi điều tra được đăng tải công khai trên Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại ([online.trav.gov.vn](https://online.trav.gov.vn)) và trang thông tin điện tử của Cơ quan điều tra ([www.pvtm.gov.vn](http://www.pvtm.gov.vn)), Bộ Công Thương ([www.moit.gov.vn](http://www.moit.gov.vn)).

Thời hạn gửi bản trả lời câu hỏi là 37 ngày kể từ ngày Cơ quan điều tra gửi các bản câu hỏi. Theo đó, thời hạn nộp bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất và xuất khẩu nước ngoài là trước 17h00 ngày 18 tháng 9 năm 2024. Thời hạn nộp bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất trong nước và các nhà nhập khẩu là trước 17h00 ngày 16 tháng 9 năm 2024 (theo giờ Hà Nội).

Bản trả lời câu hỏi cần được nộp trực tuyến tại Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại tại địa chỉ: <https://online.trav.gov.vn>.



Cách thức trả lời các phần trong bản câu hỏi, hình thức nộp và thời hạn nộp được hướng dẫn chi tiết trong Bản câu hỏi dành cho doanh nghiệp. Do đó, Cơ quan điều tra đề nghị doanh nghiệp đọc kỹ hướng dẫn trước khi trả lời và nộp bản trả lời đúng thời hạn.

Để đảm bảo quyền và lợi ích của mình, Cơ quan điều tra đề nghị tất cả các nhà sản xuất trong nước và nhà nhập khẩu có liên quan cần tham gia trả lời Bản câu hỏi điều tra và hợp tác đầy đủ trong suốt quá trình vụ việc. Nội dung Bản trả lời câu hỏi sẽ là căn cứ để Cơ quan điều tra xem xét, đưa ra kết luận điều tra của vụ việc. Trong trường hợp Cơ quan điều tra không nhận được Bản trả lời câu hỏi đúng hạn của các bên liên quan hoặc trong trường hợp thông tin cung cấp không đúng, không đầy đủ theo yêu cầu, Cơ quan điều tra sẽ áp dụng quy định tại Điều 10 Nghị định 10/2018/NĐ-CP về việc bên liên quan không hợp tác trong vụ việc phòng vệ thương mại.

Cục PVTM

## Đài Loan (Trung Quốc) khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng xi măng và clanhke có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam

**N**gày 12 tháng 8 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin về việc Đài Loan (Trung Quốc) đã chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) với xi măng và clanhke có xuất xứ hoặc nhập khẩu từ Việt Nam. Cụ thể như sau:

### 1. Thông tin chung về vụ việc

- **Mặt hàng bị điều tra:** Xi măng và clanhke được phân loại theo mã hàng hóa nhập khẩu của Đài Loan (Trung Quốc) 2523.29.90.00.2 và 2523.10.90.00.3;
  - **Bên yêu cầu:** Hiệp hội các nhà sản xuất xi măng Đài Loan (Trung Quốc);
  - **Ngày khởi xướng:** Ngày 08 tháng 8 năm 2024;
  - **Thời kỳ điều tra bán phá giá:** Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 30/6/2024;
  - **Biên độ phá giá cáo buộc với Việt Nam:** 16,99%
  - **Doanh nghiệp xuất khẩu bị cáo buộc bán phá giá:** Nguyên đơn nêu tên 07 doanh nghiệp của Việt Nam. Ngoài 07 doanh nghiệp này, còn có các doanh nghiệp khác cũng xuất khẩu mặt hàng bị điều tra sang Đài Loan (Trung Quốc);
  - **Quy trình thủ tục điều tra:**
- + Cơ quan điều tra Đài Loan (Trung Quốc) bao gồm Cơ quan Quản lý tài chính (MOF) và Cơ quan Quản lý kinh tế (MOEA). Trong đó, MOF là cơ quan có thẩm quyền điều tra hành vi bán phá giá,



MOEA là cơ quan điều tra thiệt hại của ngành sản xuất trong nước.

+ MOF sẽ chọn mẫu điều tra để tính toán biên độ bán phá giá. Các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam được chọn mẫu được coi là bị đơn bắt buộc và phải tham gia vụ việc, trả lời Bản câu hỏi điều tra và cung cấp các thông tin theo yêu cầu của MOF. Các doanh nghiệp này được tính thuế riêng tùy thuộc vào thông tin, dữ liệu cung cấp. Trong vòng 20 ngày kể từ ngày ban hành thông báo khởi xướng, tất cả 7 doanh nghiệp được nêu tên và các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu khác chưa được nêu tên đều phải gửi xác nhận tham gia để phục vụ việc chọn mẫu. Các doanh nghiệp liên quan nhưng không nộp xác nhận tham gia sẽ bị tính biên độ bán phá giá dựa trên thông tin của Bên yêu cầu hoặc các thông tin sẵn có khác. Bản công khai Hồ sơ yêu cầu và mẫu xác nhận tham gia có thể được tải về tại:

[https://web.customs.gov.tw/singlehtml/717?cntId=cus1\\_179457\\_717](https://web.customs.gov.tw/singlehtml/717?cntId=cus1_179457_717)

+ Ở các bước điều tra tiếp theo, MOF và MOEA sẽ phối hợp điều tra theo thẩm quyền, ban hành kết luận sơ bộ, kết luận cuối cùng, thẩm tra tại chỗ, điều trần để xác minh các thông tin phục vụ ra quyết định về hành vi bán phá giá, thiệt hại của ngành sản xuất trong nước và mối quan hệ nhân quả.

+ Trong vòng 20 ngày kể từ ngày khởi xướng, doanh nghiệp gửi văn bản nêu ý kiến hoặc cung cấp thông tin về hàng hóa, nội dung thông báo khởi xướng theo địa chỉ: The Customs Administration (MOF), No.13, Tacheng St., Taipei City 103205, Taiwan.

## 2. Khuyến nghị ứng phó

Cục PVTM khuyến nghị Hiệp hội và các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan một số nội dung sau:

+ Nghiên cứu kỹ Hồ sơ yêu cầu, Thông báo khởi xướng và các hướng dẫn, quy định liên quan;

+ Gửi mẫu xác nhận theo đúng nội dung và thời hạn quy định;

+ Hợp tác đầy đủ, toàn diện để trả lời (các) Bản câu hỏi điều tra, cung cấp thông tin theo yêu cầu của Cơ quan điều tra;

+ Thường xuyên cung cấp thông tin, trao đổi tình hình với Cục PVTM để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 21-23 -25 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Bùi Anh Dũng. E-mail: [dungban@moit.gov.vn](mailto:dungban@moit.gov.vn); [ducpg@moit.gov.vn](mailto:ducpg@moit.gov.vn)

## Hoa Kỳ ban hành kết luận cuối cùng vụ việc rà soát cuối kỳ lần thứ hai lệnh áp thuế chống bán phá giá với thép gió nhập khẩu từ Việt Nam

**N**gày 12 tháng 8 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã đăng công báo kết luận cuối cùng vụ việc rà soát cuối kỳ lần thứ hai lệnh áp thuế chống bán phá giá (CBPG) với thép gió có mã HS: 7308.20.0020 và 8502.31.0000 nhập khẩu từ Việt Nam.

Tại kết luận này, DOC cho rằng việc ngừng áp thuế CBPG đối với thép gió nhập khẩu từ Việt Nam có khả năng dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá với biên độ phá giá bình quân gia quyền lên đến 58,24%.

Các nhà xuất khẩu mới của Việt Nam (nếu có) cần liên hệ với DOC trước khi xuất khẩu để được tính toán mức thuế riêng, nếu không sẽ phải chịu mức thuế CBPG 58,24%. Đồng thời, doanh nghiệp có thể liên hệ với Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương để được hỗ trợ kịp thời.

Mọi chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Quốc Khánh,

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 110),

Email:

[khanhngq@moit.gov.vn](mailto:khanhngq@moit.gov.vn); [ngocny@moit.gov.vn](mailto:ngocny@moit.gov.vn).

Cục PVTM



## Liên minh Châu Âu (EU) khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, Ủy ban Châu Âu (EC) đã ban hành Thông báo khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ai Cập, Ấn Độ, Nhật Bản và Việt Nam, nhập khẩu vào Liên minh Châu Âu (EU). Một số thông tin về vụ việc như sau:

- Ngày nhận Hồ sơ yêu cầu: 24 tháng 6 năm 2024.
- Ngày ban hành Thông báo khởi xướng: 08 tháng 8 năm 2024.
- Bên yêu cầu: Hiệp hội Thép Châu Âu.
- Hàng hóa bị điều tra: Thép cán nóng
- Một số hàng hóa được loại trừ: (1) Thép không gỉ hoặc thép điện silicon định hướng hạt; (2) Thép công cụ và thép công cụ có độ cứng lớn chuyên dụng; (3) Thép không ở dạng cuộn, không có hoa văn nổi, có độ dày lớn hơn 10 mm và khổ rộng từ 600 mm trở lên; và (4) Thép không ở dạng cuộn, không có hoa văn nổi, có độ dày từ 4,75 mm trở lên nhưng không quá 10 mm và có khổ rộng từ 2050 mm trở lên.
- Giai đoạn điều tra bán phá giá: Từ ngày 01/4/2023 đến ngày 31/3/2024
- Giai đoạn điều tra thiệt hại: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/3/2024

Trong Thông báo khởi xướng, EC đã cung cấp chi tiết các nội dung liên quan tới Bên yêu cầu, hàng hóa bị điều tra, cáo buộc bán phá giá, thiệt hại và mối quan hệ nhân quả, cáo buộc về can thiệp giá nguyên liệu đầu vào, quy trình thủ tục điều tra và



các thời hạn liên quan, các quy định về quyền và nghĩa vụ của các bên liên quan, hướng dẫn về các thủ tục tải và đăng tải tài liệu trên hệ thống điện tử TRON của EC.

Cục PVTM khuyến nghị Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu hàng hóa bị điều tra nghiên cứu kỹ các thông tin tài liệu gửi kèm, hợp tác đầy đủ toàn diện với EC để cung cấp các thông tin, tài liệu theo đúng thể thức và thời hạn quy định, thường xuyên phối hợp, cung cấp thông tin để nhận được sự hỗ trợ kịp thời từ Cục PVTM.

**Thông tin chi tiết xin liên hệ:** Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Điện thoại: 024.7303.7898.

Chuyên viên phụ trách: Đ/c Nguyễn Việt Hà.

Email: [hanv@moit.gov.vn](mailto:hanv@moit.gov.vn); [ducpg@moit.gov.vn](mailto:ducpg@moit.gov.vn).

Cục PVTM

## Một số lưu ý về việc lựa chọn nước và giá trị thay thế trong điều tra phòng vệ thương mại theo quy định của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế phi thị trường

**T**heo thống kê của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Hoa Kỳ hiện là nước đứng đầu trên thế giới về việc điều tra và áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại (PVTM) và cũng là nước điều tra, áp dụng nhiều biện pháp PVTM nhất với hàng hoá xuất khẩu Việt Nam. Đến nay, Hoa Kỳ đã tiến hành điều tra 64 vụ trên tổng số 253 vụ việc nước ngoài điều tra với ta (chiếm 25%), gồm: 28 vụ việc chống bán phá giá (CBPG), 11 vụ việc chống trợ cấp (CTC), 22 vụ việc chống lẩn tránh thuế PVTM và 03 vụ việc tự vệ.

Việc Hoa Kỳ chưa công nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường (KTTT) có thể ảnh hưởng đến kết quả điều tra CBPG và CTC.

Trong các vụ việc điều tra CBPG, do Hoa Kỳ chưa công nhận Việt Nam là nền KTTT, Hoa Kỳ sẽ sử dụng chi phí của một nước thứ ba (nước thay thế) để tính giá trị thông thường trong các vụ việc CBPG, khiến mức thuế CBPG có thể tăng cao, không phản ánh đúng thực trạng sản xuất, xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam.

Danh sách các nước thay thế cho Việt Nam được Hoa Kỳ cập nhật dựa trên 02 tiêu chí: (i) có trình độ phát triển kinh tế tương đương với Việt Nam; (ii) có số lượng đáng kể các nhà sản xuất sản phẩm tương tự với sản phẩm bị điều tra. Nếu có nhiều hơn một quốc gia đáp ứng cả hai yêu cầu trên thì Hoa Kỳ có thể lựa chọn một quốc gia duy nhất có



dữ liệu sẵn có và chất lượng nhất. Danh sách mới nhất cập nhật tháng 8 năm 2023 gồm 06 nước: Ấn-đô-nê-xi-a, Gioóc-đan, Ai Cập, Phi-líp-pin, Mô-rôc-cô và Sri-lan-ka.

Theo quy định mới về điều tra PVTM chính thức có hiệu lực từ ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Hoa Kỳ, khi lựa chọn nước thay thế để tính toán biên độ CBPG cho các nền kinh tế phi thị trường (trong đó có Việt Nam), DOC sẽ loại trừ, không lựa chọn các quốc gia trợ cấp xuất khẩu rộng rãi/ có trợ cấp hoặc bị áp thuế CBPG liên quan đến giá trị thay thế/ không thực thi và có cơ chế thực thi yếu, không hiệu quả các vấn đề liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ, quyền con người, lao động, môi trường do giá trị thay thế, ngưỡng chuẩn hay chi phí sản xuất tại các quốc gia này có khả năng bị bóp méo hoặc không phù hợp với nguyên tắc thị trường. Trong trường hợp không có đề xuất giá trị thay thế nào phù hợp từ một quốc gia có nền KTTT có trình độ phát triển tương đương với Việt Nam thì DOC sẽ



sử dụng giá trị thay thế của một quốc gia có nền KTTT có trình độ phát triển không tương đương.

Ngoài ra, quy định này cũng cho phép trong trường hợp không có đề xuất giá trị thay thế nào phù hợp từ một quốc gia là nhà sản xuất hàng hóa đáng kể có thể so sánh với hàng hóa bị điều tra, thì DOC có thể sử dụng giá trị thay thế của một quốc gia có nền KTTT không phải là nhà sản xuất hàng hóa đáng kể có thể so sánh với hàng hóa bị điều tra. Điều này có thể dẫn tới việc DOC chọn quốc gia thay thế là nước có trình độ phát triển cao hơn Việt Nam hoặc không có tính đại diện để so sánh, làm gia tăng giá trị thay thế, đẩy biên độ phá giá lên cao hơn.

Theo quy định của Hoa Kỳ, các bên liên quan có quyền gửi bình luận về việc lựa chọn nước và giá trị thay thế trong vòng thời hạn 30 ngày trước khi DOC ban hành kết luận sơ bộ của vụ việc (trong vòng 140 ngày kể từ ngày khởi xướng điều tra - có thể gia hạn). Các bên cũng có thể đề xuất nước thay thế không nằm trong Danh sách trên để DOC xem xét. Đây là cơ hội để các doanh nghiệp bị điều tra đề xuất nước và nguồn dữ liệu thay thế phù hợp với chi phí sản xuất của mình. Trên thực tế, nhiều doanh nghiệp xuất khẩu cá tra - basa, tôm nước ấm, lốp xe... của ta đã sử dụng quyền này để đề xuất lựa chọn nước thay thế phù hợp và qua đó được hưởng mức thuế CBPG thấp hoặc không bị áp thuế.

Trong các vụ việc điều tra CTC, Hoa Kỳ cũng sử dụng ngưỡng chuẩn (benchmark) của nước thay thế khi tính toán biên độ trợ cấp, khiến mức thuế CTC tăng cao. Ví dụ Hoa Kỳ có thể dùng lãi suất vay hay tiền thuê đất của nước khác làm ngưỡng chuẩn (thường ở mức cao) để so sánh với lãi suất vay hay



tiền thuê đất của doanh nghiệp Việt Nam (thường ở mức thấp hơn) để tính lợi ích mà doanh nghiệp nhận được, khiến biên độ trợ cấp bị đẩy lên cao.

Do đó, để có kết quả tốt nhất, các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam khi bị Hoa Kỳ điều tra áp dụng các biện pháp PVTM cần lưu ý:

- (i) Chủ động xây dựng đề xuất nước thay thế (trong hay ngoài Danh sách của DOC) và nguồn dữ liệu thay thế phù hợp cho từng hạng mục chi phí ngay khi có thông tin về vụ việc. Doanh nghiệp có thể chủ động liên hệ và tham khảo thông tin từ các hiệp hội, doanh nghiệp trong ngành, các hiệp hội nước ngoài hoặc quốc tế liên quan đến sản phẩm bị điều tra, nhà nhập khẩu; tham khảo kinh nghiệm của các hiệp hội, doanh nghiệp có mức thuế thấp để tìm kiếm và xác định nước và nguồn dữ liệu thay thế công khai, phù hợp với các tiêu chí của DOC, phù hợp với giai đoạn điều tra;
- (ii) Xây dựng bản lập luận và gửi đề xuất nước và giá trị thay thế đúng thời gian quy định;
- (iii) Hợp tác đầy đủ với cơ quan điều tra Hoa Kỳ trong suốt quá trình diễn ra vụ việc./.

Cục PVTM

## Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với chai thủy tinh đựng rượu vang nhập khẩu từ Trung Quốc, Chi-lê và Mê-hi-cô

**B**ộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) Hoa Kỳ đã đưa ra kết luận sơ bộ trong vụ việc Trung Quốc, Chi-lê và Mê-hi-cô bán phá giá chai thủy tinh đựng rượu vang vào thị trường Hoa Kỳ và do đó, các nhà xuất khẩu của các nước này có thể phải đối mặt với mức thuế chống bán phá giá cao.

DOC quyết định áp thuế chống bán phá giá tạm thời lên tới 173,91% đối với các nhà sản xuất Chi-lê, 96,95% đối với nhà sản xuất Mê-hi-cô và lên tới 218,15% đối với các nhà sản xuất Trung Quốc.

DOC đã khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá đối với chai thủy tinh đựng rượu vang nhập khẩu từ Trung Quốc, Chi-lê và Mê-hi-cô vào tháng 1 năm 2024, sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu từ Liên minh các nhà sản xuất thủy tinh Hoa Kỳ vào cuối năm 2023.

Sau kết luận sơ bộ, DOC đã chỉ thị cho các cơ quan hải quan Hoa Kỳ bắt đầu thu tiền đặt cọc đối với chai thủy tinh đựng rượu vang nhập khẩu từ Chi-lê, Trung Quốc và Mê-hi-cô.

DOC dự kiến sẽ hoàn tất cuộc điều tra vào tháng 12 năm 2024. Mức thuế áp dụng có thể sẽ cao hơn nếu hành vi bán phá giá được kết luận là nghiêm trọng hơn.

Kết luận sơ bộ cũng khẳng định xuất hiện tình huống nghiêm trọng, từ đó cho phép thu hồi tổ khoản đặt cọc bằng tiền mặt đối với các lô hàng đã nhập khẩu trong vòng 90 ngày trước khi biện pháp chống bán phá giá tạm thời có hiệu lực. Các nhà sản xuất, xuất khẩu của Trung Quốc bị coi là không độc lập với chính phủ Trung Quốc có thể phải đối mặt với khoản đặt cọc bằng tiền mặt lên tới 207,5% đối với hàng hóa nhập khẩu.

DOC sẽ đưa ra kết luận cuối cùng về vụ việc trước ngày 30 tháng 1 năm 2025.



*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Finance Yahoo ([finance.yahoo.com](https://finance.yahoo.com))*

## Trung Quốc đưa tranh chấp thương mại về ô tô điện với EU lên WTO

**T**rung Quốc đã chính thức đưa vấn đề tranh chấp thương mại với Liên minh châu Âu (EU) về thuế chống bán phá giá đối với ô tô điện lên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Trong khi đó, EU khẳng định rằng quyết định áp thuế của họ hoàn toàn đúng đắn.

Người phát ngôn của Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết Bộ Thương mại nước này đã nộp đơn kháng cáo lên cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO, phản đối quyết định của EU về việc áp thuế tạm thời đối với các khoản trợ cấp sản xuất ô tô điện từ Trung Quốc.

Ủy ban châu Âu (EC) đã quyết định áp dụng mức thuế chống bán phá giá tạm thời lên đến 37,6% kể từ ngày 5/7/2024 đến ngày 5/11/2024 đối với ô tô điện nhập khẩu từ Trung Quốc. Nếu các bên không đạt được thỏa thuận, các mức thuế bổ sung này sẽ tiếp tục được áp dụng trong 5 năm tới. Ngoài ra, EU vẫn áp dụng thuế nhập khẩu 10% đối với ô tô điện nhập khẩu từ Trung Quốc.

Việc khiếu nại của Trung Quốc nhằm mục đích bảo vệ quyền và lợi ích phát triển của lĩnh vực xe điện cũng như hợp tác trong quá trình chuyển đổi xanh toàn cầu. Trung Quốc cho rằng kết luận sơ bộ của EU không có cơ sở thực tế hoặc pháp lý, vi phạm nghiêm trọng các quy định của WTO và làm suy yếu tình hình hợp tác toàn cầu trong cuộc chiến chống biến đổi khí hậu. Trung Quốc kêu gọi EU ngay lập tức sửa chữa sai lầm và cùng nhau duy trì sự ổn định trong hợp tác kinh tế và thương mại giữa



hai bên, cũng như chuỗi cung ứng và ngành công nghiệp xe điện.

Ông Ismaila Dieng, người phát ngôn của WTO tại Geneva, thông báo WTO đã nhận được yêu cầu của Trung Quốc và sẽ cung cấp thêm thông tin sau khi yêu cầu được phổ biến đến các thành viên WTO.

EU ghi nhận hành động của Trung Quốc, nhưng các nhà chức trách EU tin rằng cuộc điều tra liên quan đến trợ cấp của Trung Quốc và các biện pháp tạm thời là phù hợp với các quy định của WTO. Đại diện của EC cho biết họ sẽ xem xét cẩn thận tất cả các chi tiết của yêu cầu này và sẽ đáp ứng yêu cầu của chính quyền Trung Quốc một cách thích hợp theo thủ tục của WTO. EC tin rằng cuộc điều tra và các biện pháp tạm thời phù hợp với các quy định của WTO. Người phát ngôn của EC cho biết thêm, yêu cầu tham vấn này trong khuôn khổ WTO không ảnh hưởng đến cuộc điều tra trợ cấp đang diễn ra.

Các vụ việc tranh chấp được đưa lên WTO thường mất nhiều thời gian để giải quyết. Hiệu quả của việc





giải quyết tranh chấp thương mại đã giảm sút do Cơ quan Phúc thẩm của WTO ngừng hoạt động từ năm 2019, sau khi chính quyền cựu Tổng thống Donald Trump ngăn cản việc bổ nhiệm thành viên mới thay thế những thành viên đã hết nhiệm kỳ. Trung Quốc và EU là các bên tham gia Cơ chế trọng tài phúc thẩm tạm thời nhiều bên (MPIA), cho phép giải quyết tranh chấp trong trường hợp cơ quan giải quyết tranh chấp không thể hoạt động.

Ngành công nghiệp ô tô điện đang trở thành vấn đề lớn đối với cả EU và Trung Quốc. Tại EU, lĩnh vực sản xuất và thương mại xe điện sử dụng khoảng 14,6 triệu lao động. Các công ty Trung Quốc đang nhanh chóng giành được thị phần nhờ giá cạnh tranh, nhờ vào các khoản trợ cấp của nhà nước cho sản xuất. Thị phần ô tô điện từ Trung Quốc tại EU đã tăng từ dưới 2% trong cuối năm 2021 lên gần 8% vào năm 2023, theo báo cáo của công ty nghiên cứu thị trường JATO.

Tại Trung Quốc, doanh số bán "phương tiện năng lượng mới," bao gồm ô tô điện và xe hybrid (xe xăng lai điện), chiếm 51,5% thị trường trong tháng 7, với 945.000 chiếc xe bán ra, tăng 27,6%. Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) dự đoán rằng đến năm 2030, cứ ba chiếc ô tô tại Trung Quốc thì có một chiếc là ô tô điện hoặc xe hybrid có công sạc.

Hãng xe BYD dẫn đầu thị trường với 246.000 xe năng lượng mới bán ra trong tháng 7, vượt qua Tesla của Mỹ. Hãng xe này đã mở rộng hoạt động sang EU, với nhà máy mới tại Hung-ga-ri và một nhà máy khác đang xây dựng tại Thổ Nhĩ Kỳ. Mẫu xe rẻ nhất của BYD, Seagull, có giá khoảng 20.000 Zloty Ba Lan (khoảng 4.600 Euro), là một đối thủ đáng gờm đối với các hãng xe Đức và Pháp.

Mỹ cũng lo ngại về xuất khẩu ô tô điện từ Trung Quốc và đã tăng thuế hải quan từ 25% lên 100% vào tháng 5 đối với ô tô điện nhập khẩu từ Trung Quốc.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ Rzeczpospolita (rp.pl/handel)*

## Các nước khu vực Mỹ Latinh áp thuế phòng vệ thương mại đối với cao su và thép nhập khẩu từ Trung Quốc

Khi Trung Quốc bán các sản phẩm cao su và thép giá rẻ vào thị trường Mỹ Latinh, nhiều nước ở Mỹ Latinh cũng lần lượt đưa ra các lệnh áp thuế trả đũa.

Vào ngày 8 tháng 8, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô thông báo trên trang web của Cơ quan Đăng ký Liên bang (DOF) rằng họ đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với cao su nhập khẩu SBS (Styrene-butadiene-Styrene) của Trung Quốc một ngày trước đó. Cao su SBS là loại vật liệu vừa có tính chất dẻo, vừa có tính chất cao su, được sử dụng trong sản xuất phụ gia mặt đường nhựa, giày, lốp xe. Cuộc điều tra CBPG được khởi xướng sau khi nhận được đơn yêu cầu của Dynasol - Công ty có nhà máy ở bang Tamaulipas, giáp biên giới với Hoa Kỳ. Công ty này cho rằng các công ty SBS của Trung Quốc đang xuất khẩu sản phẩm sang Mê-hi-cô với giá thấp dựa trên sản lượng lớn, điều này đang gây thiệt hại cho các công ty Mê-hi-cô.

Đáp lại yêu cầu của Dynasol, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô đã khảo sát 84 nhà nhập khẩu, sản xuất lốp xe và các sản phẩm cao su khác trong một năm kể từ ngày 1 tháng 4 năm ngoái. Giai đoạn phân tích so sánh là 03 năm kể từ ngày 1 tháng 4 năm 2021.

Bộ Kinh tế Mê-hi-cô cho biết, trong giai đoạn điều tra, Mê-hi-cô đã nhập khẩu cao su SBS từ 23 quốc gia, trong đó nhiều nhất là từ Hoa Kỳ (61%), tiếp theo là Trung Quốc (18%), Đài Loan (5%), Hàn Quốc (3%) và Thái Lan (3%).

Trung Quốc đã thực hiện chiến lược thâm nhập thị trường với giá thấp dựa trên thế mạnh về sản lượng. Theo dữ liệu phân tích của “Báo cáo thường niên thị trường SBS Trung Quốc” (2023-2024), Trung Quốc có năng lực sản xuất cao su SBS toàn cầu cao nhất vào năm ngoái (57%). Tiếp theo là Đài Loan (9%), Hoa Kỳ và Hàn Quốc (7%), Nhật Bản (5%) và Tây Ban Nha (4%).

Bộ Kinh tế Mê-hi-cô cho biết các công ty SBS của Trung Quốc có năng lực sản xuất hàng năm là 917.000

tấn, gấp 35 lần nhu cầu tại thị trường Mê-hi-cô. Theo xác nhận của ngành, Trung Quốc xuất khẩu cao su SBS sang Mê-hi-cô với giá rẻ hơn 38,9~45,1% so với cao su SBS của Mê-hi-cô.

Quyết định điều tra chống bán phá giá được đưa ra chưa đầy 15 ngày sau khi Bộ trưởng Tài chính Mê-hi-cô Rohelio Ramirez Derao cho biết vào cuối tháng trước rằng “Trung Quốc chỉ bán cho chúng tôi chứ không mua. Điều này là không công bằng”.

Trước đó, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô vào năm ngoái đã công bố kế hoạch bất ngờ nhằm áp thuế CBPG tạm thời 5-25% đối với thép nhập khẩu cho đến hết tháng 7/2025, đây cũng được hiểu là biện pháp nhằm vào các sản phẩm giá rẻ của Trung Quốc.

Các quốc gia Mỹ Latinh khác cũng đang đáp trả bằng các mức thuế trả đũa đối với cuộc tấn công giá rẻ của thép Trung Quốc. Theo báo cáo của Hiệp hội Thép Mỹ Latinh, thị phần của Trung Quốc trên thị trường thép khu vực đã tăng từ 15% năm 2000 lên 54% vào năm ngoái.

Bra-xin đã tăng thuế nhập khẩu đối với ngành thép trong năm nay. Nhập khẩu thép của Bra-xin từ Trung Quốc đã tăng 50% trong năm ngoái so với năm trước, trong khi sản xuất trong nước giảm 6,5%, khiến cú sốc đối với ngành công nghiệp nước này trở thành hiện thực.

Chi-lê cũng tuyên bố vào tháng 4 rằng họ sẽ áp dụng mức thuế CBPG tạm thời lên tới 33,5% để ngăn chặn việc bán phá giá thép Trung Quốc. Nhà sản xuất thép lớn CAP của Chi-lê cho biết họ sẽ đóng cửa nhà máy Ouachipato do thâm hụt lớn và khó khăn trong việc cạnh tranh giá cả.

Cô-lôm-bi-a cũng đang xem xét tăng thuế từ 5% lên 20% - 25% và họ cho rằng nguyên nhân khiến sản lượng thép của nước này sụt giảm là do nhập khẩu thép giá rẻ.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo*

*Tổng hợp từ Maeil Business Newspaper (mk.co.kr)*

## 70% Công ty sản xuất Hàn Quốc lo ngại hậu quả từ việc Trung Quốc bán phá giá hàng tồn kho

Một cuộc khảo sát gần đây cho thấy 7 trong số 10 doanh nghiệp sản xuất ở Hàn Quốc bị ảnh hưởng hoặc dự kiến sẽ có những tác động tiêu cực từ việc Trung Quốc bán phá giá các sản phẩm tồn kho của nước này, cảnh báo rằng xu hướng này có thể tồn tại lâu dài.



Theo khảo sát của Phòng Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc (KCCI), 27,6% trong số 2.228 công ty sản xuất tại Hàn Quốc cho biết họ bị ảnh hưởng bởi hàng xuất khẩu giá rẻ của Trung Quốc và 42,1% khác dự đoán sẽ bị ảnh hưởng trong tương lai.

KCCI nhấn mạnh rằng tồn kho sản phẩm ngày càng tăng của Trung Quốc đang thúc đẩy các công ty nước này hướng tới chiến lược giá rẻ. Xu hướng này có thể tồn tại trong một thời gian dài nếu hàng tồn kho của Trung Quốc tiếp tục tăng trong bối cảnh nền kinh tế nước này phục hồi chậm.

Theo Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, tỷ lệ tồn kho thành phẩm ở Trung Quốc là 1,68% vào tháng 11 năm 2023 khi các công ty bắt đầu xuất khẩu các sản phẩm tồn lại trong đại dịch Covid-19 với giá giảm. Tuy nhiên, tỷ lệ này đã tăng nhanh lên 4,67% vào tháng 6 năm nay, khi tình trạng suy thoái kinh tế của Trung Quốc kéo dài.

Trong số các ngành công nghiệp của Hàn Quốc, các công ty sản xuất pin đang đặc biệt đối mặt với những khó khăn do phải đối mặt với nguồn cung giá rẻ từ các công ty Trung Quốc cùng với sự suy giảm nhu cầu xe điện trên toàn cầu. 61,5% các doanh nghiệp pin Hàn Quốc cho biết họ đã bị ảnh hưởng bởi việc bán phá giá của các công ty Trung Quốc và 23,1% bày tỏ lo lắng về những tác động trong tương lai.

Cùng với ngành pin, 46,4% doanh nghiệp dệt may cho biết bị ảnh hưởng, tiếp theo là mỹ phẩm với 40,6% và sản xuất thép với 35,2%.

Ông Kang Seog-gu – Trưởng bộ phận nghiên cứu của KCCI cho biết số vụ kiện chống bán phá giá của Hàn Quốc dao động từ 5 - 8 vụ mỗi năm, nhưng chỉ trong nửa đầu năm nay đã lên tới 6 vụ. Ông kêu gọi chính phủ Hàn Quốc cần thay đổi cách tiếp cận trong bối cảnh tranh chấp thương mại toàn cầu ngày càng gia tăng.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ South China Morning Post (scmp.com)*



## Các nhà sản xuất thép Ca-na-đa yêu cầu hành động khẩn cấp chống lại việc bán phá giá của Trung Quốc

Các nhà sản xuất thép và nhôm của Ca-na-đa đang kêu gọi chính phủ áp dụng các mức thuế mới đối với các sản phẩm của Trung Quốc càng sớm càng tốt. Họ cho rằng các sản phẩm kim loại từ Trung Quốc đã tràn ngập thị trường Ca-na-đa và đe dọa việc làm. Điều này vừa được nêu trong một tuyên bố chung của các hiệp hội ngành hàng.

Katherine Cobden, Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc điều hành của Hiệp hội các nhà sản xuất thép Ca-na-đa (CSPA), lưu ý rằng Hoa Kỳ và Mê-hi-cô đã có những biện pháp thích hợp.

Như các hiệp hội ngành hàng của Ca-na-đa nhấn mạnh, nếu không có hành động, Ca-na-đa có thể trở thành đầu cầu nhập khẩu vào thị trường Bắc Mỹ cho thép, nhôm và xe điện Trung Quốc do tình trạng dư thừa năng lực sản xuất đối với những hàng hóa có mức phát thải khí các-bon cao của Trung Quốc.

Theo tuyên bố, nếu Ca-na-đa chỉ dựa vào việc sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại

truyền thống hoặc các cuộc điều tra kéo dài, nước này có nguy cơ bị các đối tác thương mại của mình bỏ lại phía sau và trở nên dễ bị tổn thương.

Các hiệp hội đề xuất áp dụng mức thuế nhập khẩu ít nhất là 25% đối với thép luyện và đúc tại Trung Quốc nhập khẩu vào Ca-na-đa. Đối với nhôm, các biện pháp phải hoàn toàn khớp về phạm vi và số lượng với mức thuế cuối cùng mà Hoa Kỳ áp dụng đối với nhôm nhập khẩu từ Trung Quốc theo Điều 301.

Theo ước tính của Bloomberg dựa trên dữ liệu của Cơ quan Thống kê Ca-na-đa, vào năm 2023, kim ngạch nhập khẩu kim loại đen và sản phẩm nhôm từ Trung Quốc đạt tổng cộng khoảng 5,6 tỷ đô la Ca-na-đa (4,1 tỷ đô la Mỹ), giảm so với gần 7,2 tỷ đô la Ca-na-đa của năm trước. Tuy nhiên, con số này cao hơn gần 70% so với mức trung bình của giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020. Về mặt số lượng, khối lượng kim loại nhập khẩu từ Trung Quốc vào năm 2023 cao gấp đôi mức trung bình của giai đoạn này.

Vào tháng 5 năm nay, các nhà sản xuất thép Ca-na-đa đã kêu gọi chính quyền thực hiện các bước tích cực hơn sau thông báo của Hoa Kỳ về việc tăng thuế đối với một số sản phẩm thép và nhôm của Trung Quốc.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ GMK Center (gmk.center)*

## Thổ Nhĩ Kỳ áp thuế chống bán phá giá tạm thời đối với thép cuộn cán nóng (HRC) từ bốn quốc gia

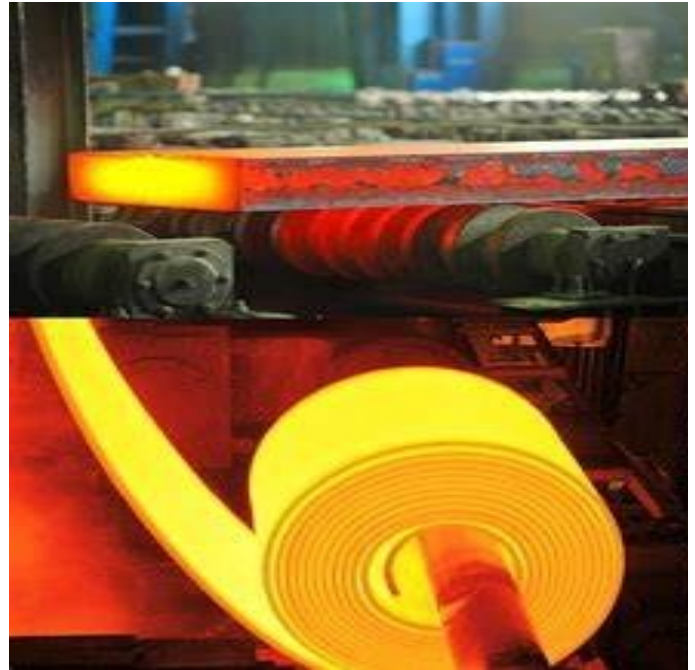
**T**hổ Nhĩ Kỳ đã công bố kết quả sơ bộ của cuộc điều tra chống bán phá giá đối với thép cuộn cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Liên bang Nga. Hàng hóa bị điều tra là các sản phẩm thép phẳng cán nóng, hợp kim và không hợp kim, không qua xử lý thêm.

Quyết định của cuộc điều tra chống bán phá giá đã được gửi đến các bên liên quan để có ý kiến. Sau khi thu thập quan điểm và khiếu nại của các bên, báo cáo kèm theo kết luận sẽ được gửi đến Ủy ban Đánh giá cạnh tranh không lành mạnh trong nhập khẩu. Theo các nguồn tin, phiên điều trần dự kiến diễn ra vào ngày 16 tháng 8 và mức thuế chính thức sẽ được phê duyệt sau vài tháng nữa.

Đối với các nhà sản xuất Trung Quốc, thuế chống bán phá giá sẽ ở mức 20,5-57,7%, đối với các nhà sản xuất Ấn Độ: 11,6-18,3%, đối với các nhà sản xuất Nhật Bản: 39,1% và đối với các nhà sản xuất Nga: 16,1-23,6%.

Ngành sản xuất thép đã dự kiến về khả năng áp dụng thuế đối với thép cán nóng từ Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Liên bang Nga vào tháng 12 năm 2023. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh các sản phẩm bán phá giá, đặc biệt là từ Trung Quốc, đang tràn vào thị trường Thổ Nhĩ Kỳ.

Sản lượng thép của Thổ Nhĩ Kỳ đã giảm 4% vào năm 2023 so với năm 2022, xuống còn 33,714 triệu tấn. Sản lượng thép trung bình hàng tháng của quốc



gia này vào năm 2023 đạt 2,81 triệu tấn, giảm 4,04% so với số liệu của năm trước.

Lượng thép xuất khẩu của quốc gia này đã giảm 30,6% so với cùng kỳ năm trước xuống còn 10,5 triệu tấn. Doanh thu xuất khẩu giảm 40,7% xuống còn 8,3 tỷ đô-la Mỹ. Lượng thép nhập khẩu vào Thổ Nhĩ Kỳ năm 2023 tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước lên 17,1 triệu tấn, trong khi kim ngạch nhập khẩu giảm 6,1% so với cùng kỳ năm trước xuống còn 14,6 tỷ đô la.

Có 29 nhà máy thép ở Thổ Nhĩ Kỳ, bao gồm 3 nhà máy lò cao và 26 nhà máy hồ quang điện. Tổng năng lực sản xuất thép hàng năm của các nhà máy ước tính khoảng 60 triệu tấn. Vào năm 2023, mức sử dụng công suất của ngành là 58,5%.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo  
Tổng hợp từ GMK Center (gmk.center)*

## Cơ quan Phòng vệ thương mại Vương quốc Anh đề xuất tăng hạn ngạch nhập khẩu thép cán nóng

**C**ơ quan Phòng vệ thương mại Vương quốc Anh (TRA) vừa đề xuất tăng hạn ngạch nhập khẩu đối với sản phẩm thép dẹt cán nóng do sản xuất trong nước giảm.

Đề xuất này được thúc đẩy bởi việc đóng cửa lò cao gần đây tại nhà máy Port Talbot của công ty Tata Steel UK như một phần của quá trình chuyển đổi sang lò hồ quang điện. Các điều kiện thị trường thay đổi đã ảnh hưởng đến sản xuất thép dẹt trong nước. Theo TRA, điều này dẫn đến nhập khẩu gia tăng, làm lượng hạn ngạch nhập khẩu thép cán nóng liên tục được sử dụng hết trong 4 quý liên tiếp, từ đó khiến giá thành của các sản phẩm này trên thị trường Anh tăng.

Để giải quyết vấn đề này, vào tháng 2 năm nay, TRA đã khởi xướng việc xem xét lại hạn ngạch nhập khẩu thép tấm cán nóng theo yêu cầu của Tata và Kromat Trading Ltd.

Do sản lượng thép nhóm 1 trong nước sụt giảm, TRA đề xuất điều chỉnh biện pháp này bằng cách chia thép nhóm 1 thành hai nhóm 1A và 1B.

- Hạn ngạch cho nhóm 1A dành cho các bên muốn nhập khẩu sản phẩm phục vụ cho mục đích thương mại. Hạn ngạch này sẽ được duy trì ở mức hiện tại.
- Hạn ngạch cho nhóm 1B, dành riêng cho các sản phẩm được cung cấp thực hiện các công đoạn sản xuất tiếp theo, sẽ được áp dụng với khối lượng cao hơn 89% so với hạn ngạch cho nhóm 1A.



Hạn ngạch nhập khẩu cho nhóm 1A chỉ khoảng hơn 1 triệu tấn/năm và cho nhóm 1B là khoảng 1,9 triệu tấn/năm. Nếu tính cả khối lượng của 2 nhóm này thì tổng hạn ngạch cho nhóm 1 sẽ vào khoảng 2,9 triệu tấn/năm. Nếu vượt quá giới hạn này, nhà nhập khẩu sẽ phải trả mức thuế 25%.

Ngoài ra, TRA đề xuất rằng hạn ngạch cho nhóm 1B cũng nên được phân bổ trên cơ sở toàn cầu. Điều này sẽ cho phép các công ty tạo ra chuỗi cung ứng đáng tin cậy cho hoạt động chế biến trong nước. TRA cũng đề nghị thiết lập giới hạn trên trong hạn ngạch ở mức 37-42% để ngăn chặn xuất khẩu từ một quốc gia chiếm ưu thế trong hạn ngạch mới này.

Theo Giám đốc điều hành TRA Oliver Griffiths, đề xuất mới của cơ quan này nhằm giải quyết sự sụt giảm sản lượng thép dẹt cán nóng tại nhà máy Port Talbot.

Các thương nhân Anh đang đề xuất loại trừ thép cuộn cán nóng khỏi các biện pháp tự vệ vì công ty Tata Steel sẽ không sản xuất những sản phẩm này để bán trong nước.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo*

*Tổng hợp từ GMK Center (gmk.center)*



## Nhập khẩu thép hình cán nóng vào thị trường Úc

### 1. Tình hình chung về nhập khẩu thép hình cán nóng từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Úc

Thép hình cán nóng (Hot-Rolled Structural Steel) là một trong những vật liệu quan trọng trong ngành xây dựng, sản xuất công nghiệp và cơ khí chế tạo tại Úc. Với nhu cầu ngày càng tăng, Úc phải nhập khẩu một lượng lớn thép cán nóng từ nhiều quốc gia để đáp ứng nhu cầu trong nước. Nguồn cung thép của Úc chủ yếu đến từ khu vực châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam.

Trong năm 2022 và 2023, nhập khẩu thép cán nóng vào Úc có sự thay đổi đáng kể do tác động của các yếu tố kinh tế và chính sách thương mại. Tổng kim ngạch nhập khẩu sắt thép của Úc trong năm 2023 đạt khoảng 1,92 tỷ USD, trong đó thép cán nóng chiếm một phần đáng kể.

Theo số liệu thống kê, các nước cung cấp chính thép hình cán nóng vào Úc bao gồm:

**Trung Quốc:** Là nhà cung cấp lớn nhất với tổng giá trị nhập khẩu khoảng 315 triệu USD trong năm 2023. Tuy nhiên, do các biện pháp phòng vệ thương mại của Úc, lượng nhập khẩu từ Trung Quốc có xu hướng giảm.

**Hàn Quốc:** Đứng thứ hai trong danh sách các nước xuất khẩu thép cán nóng vào Úc, chiếm khoảng 106 triệu USD, nhờ vào chất lượng sản phẩm cao và năng lực sản xuất ổn định.

**Việt Nam:** Xuất khẩu thép cán nóng sang Úc đạt khoảng 67 triệu USD, tận dụng lợi thế từ Hiệp định thương mại tự do ASEAN – Úc – New Zealand (AANZFTA).

**Indonesia và Ấn Độ:** Cũng là những nguồn cung cấp đáng kể, với giá trị nhập khẩu lần lượt là 52 triệu USD và 47 triệu USD.

**Chính sách thuế quan và phòng vệ thương mại:** Chính phủ Úc đã áp dụng một số biện pháp chống bán phá giá đối với thép nhập khẩu từ Trung Quốc nhằm bảo vệ ngành thép nội địa. Điều này đã làm giảm lượng thép nhập khẩu từ Trung Quốc và tạo cơ hội cho các quốc gia khác, bao gồm Việt Nam.

**Ảnh hưởng từ chính sách thương mại quốc tế:** Các biện pháp thuế quan của Hoa Kỳ đối với thép nhập khẩu đã dẫn đến sự dịch chuyển dòng chảy thương mại, khiến Úc trở thành một thị trường thay thế cho một số nhà sản xuất châu Á.

**Nhu cầu thị trường nội địa:** Sự phát triển mạnh mẽ của ngành xây dựng và cơ sở hạ tầng tại Úc đã làm gia tăng nhu cầu đối với thép cán nóng, đặc biệt trong các dự án xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Chính sách môi trường và phát thải carbon: Úc đang ngày càng quan tâm đến vấn đề phát thải carbon trong sản xuất thép. Điều này có thể ảnh hưởng đến nguồn cung thép nhập khẩu từ các quốc gia có quy trình sản xuất phát thải cao.

Dịch chuyển nguồn cung: Do các biện pháp phòng vệ thương mại đối với Trung Quốc, Úc có thể tăng cường nhập khẩu từ các nước ASEAN như Việt Nam, Indonesia và Malaysia.

Yêu cầu cao hơn về tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường: Các nhà cung cấp thép muốn duy trì thị phần tại Úc sẽ cần đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt hơn, đặc biệt là liên quan đến phát thải carbon.

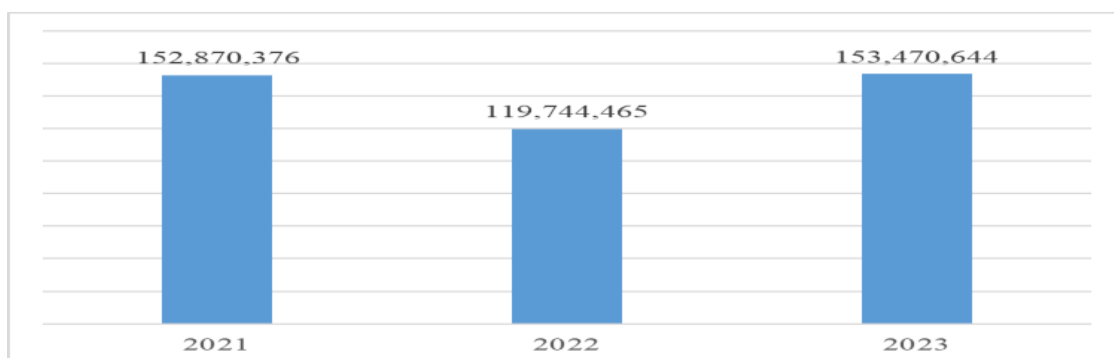
Tác động từ kinh tế toàn cầu: Sự biến động của giá thép trên thị trường thế giới và tình hình kinh tế toàn cầu có thể ảnh hưởng đến mức độ nhập khẩu của Úc trong những năm tới.

Việt Nam có cơ hội mở rộng xuất khẩu thép cán nóng sang thị trường Úc nhờ vào các hiệp định thương mại tự do và sự dịch chuyển nguồn cung do các biện pháp phòng vệ thương mại đối với Trung Quốc. Tuy nhiên, các doanh nghiệp cần chú trọng đến việc đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng và môi trường của Úc để duy trì và phát triển thị phần. Đồng thời, cần theo dõi sát sao các chính sách thương mại và xu hướng tiêu thụ để có chiến lược xuất khẩu phù hợp.

Trong năm 2023, tổng trị giá nhập khẩu các sản phẩm sắt hoặc thép không hợp kim dạng góc, khuôn, hình vào Úc đạt 208,19 triệu USD, trong đó kim ngạch nhập khẩu thép hình cán nóng chiếm 73,72% toàn bộ ngành, với giá trị tương đương 153,47 triệu USD. Năm 2021, trị giá nhập khẩu thép hình cán nóng vào Úc đạt 152,87 triệu USD. Sau đó, trị giá nhập khẩu mặt hàng này vào Úc giảm xuống còn 119,74 triệu USD vào năm 2022 trước khi tăng mạnh 28,16% tổng kim ngạch vào năm 2023 trở lại ngưỡng trên 150 triệu USD.

### Tổng giá trị nhập khẩu thép hình cán nóng sang thị trường Úc từ 2021 đến 2023

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2022, phần lớn lượng thép hình cán nóng nhập khẩu vào Úc đến từ nguồn cung ứng chưa được xác định chiếm tới 69,71% tổng thị phần, tương đương với trị giá nhập khẩu lên đến 83,47 triệu USD. Hàn Quốc giữ vị trí thứ hai về tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này sang Úc với trị giá xuất khẩu đạt gần 15 triệu USD. Số lượng nguồn cung ứng sản phẩm thép hình cán nóng vào Úc tương đối khiêm tốn, chỉ có 16 quốc gia xuất khẩu sản phẩm này sang Úc vào năm 2022.

Nhóm 8 quốc gia xuất khẩu chính thép hình cán nóng sang Úc chiếm đến 99,59% tổng thị phần. Các nước còn lại xuất khẩu sang Úc có sản lượng tương đối nhỏ với trị giá xuất khẩu không đáng kể chỉ đạt dưới 55 nghìn USD. Sang năm 2023, thị trường nhập khẩu thép hình cán nóng vào Úc có dấu hiệu tăng trưởng tốt, tổng kim ngạch toàn ngành tăng đến 28,17% so với năm trước đó, đạt hơn 152 triệu USD. Hầu hết các quốc gia cả trong và ngoài nhóm 8 thị trường xuất khẩu chính sang Úc đều ghi nhận sự gia tăng về kim ngạch xuất khẩu sang Úc.

Trị giá xuất khẩu từ nguồn cung ứng chưa xác định sang Úc đạt hơn 100 triệu USD, tăng 20,8% so với năm ngoài. Với mức tăng trưởng cao lần lượt là 49,96% và 41,99% so với năm trước đó, Hàn Quốc và Việt Nam tiếp tục củng cố về vị trí thứ 2 và thứ 3 các nguồn cung ứng chủ lực của thép hình cán nóng sang Úc. Thái Lan và Ấn Độ là 2 quốc gia có sự gia tăng về tổng kim ngạch xuất khẩu sang Úc vô cùng ấn tượng, Thái Lan có trị giá xuất khẩu tăng gấp 50,52 lần và Ấn Độ tăng gấp 64,65 lần so với năm trước đó, giúp thị phần của 2 quốc gia này tăng lên lần lượt là 3,73% và 0,38%, lọt vào nhóm 8 quốc gia xuất khẩu chủ lực sản phẩm thép hình cán nóng sang Úc. Với sự sụt giảm đáng kể lên tới lần lượt là 69,75% và 80,51% về trị giá xuất khẩu so với năm 2022, cả Trung Quốc và Ba-ranh đều có thị phần giảm xuống còn dưới 1%, chỉ đạt hơn 1,5 triệu USD và hơn 565 triệu USD. Bên cạnh đó, thị phần của các quốc gia nằm ngoài Top 8 đã tăng nhẹ và chiếm 0,79% tổng thị phần, đạt 1,21 triệu USD.

#### Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Úc năm 2022 & 2023

Thị trường	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	2022 so với 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK Úc	119.744.464	153.470.643	28,17		
Quốc gia chưa xác định	83.470.582	100.899.169	20,88	69,71	65,74
Hàn Quốc	14.926.182	22.383.529	49,96	12,47	14,58
Việt Nam	11.227.499	15.941.451	41,99	9,38	10,39
Thái Lan	113.249	5.721.637	4952,26	0,09	3,73
Đài Loan	1.619.194	4.651.359	187,26	1,35	3,03
Trung Quốc	4.981.835	1.506.801	-69,75	4,16	0,98
Ấn Độ	9.125	590.025	6365,39	0,01	0,38
Ba-ranh	2.902.145	565.554	-80,51	2,42	0,37

Nguồn: IHS Markit



Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình nhập khẩu thép hình cán nóng vào Úc ghi nhận sự gia tăng nhẹ về tổng trị giá nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu thép hình cán nóng của Úc 6 tháng đầu năm tăng 4,45% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 71,43 triệu USD. Hầu hết các nguồn cung ứng chính đều có trị giá xuất khẩu tăng trừ Trung Quốc, Đài Loan và Hàn Quốc. Đặc biệt trong cả 2 quý đầu năm 2023 và 2024, Ba-ranh đều không tham gia xuất khẩu sang Úc, Ấn Độ cũng chưa có ghi nhận về trị giá xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm nay. Thái Lan là nước có trị giá xuất khẩu tăng mạnh nhất trong 6 tháng đầu năm 2024 lên đến 71,36% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 4,74 triệu USD và qua đó vươn lên vị trí thứ 3 các thị trường xuất khẩu chính với tổng kim ngạch cao hơn Việt Nam chỉ hơn 17 nghìn USD. Mức sụt giảm về trị giá xuất khẩu cao nhất thuộc về Đài Loan (Trung Quốc), lên đến hơn 51%, chỉ đạt 1,65 triệu USD.

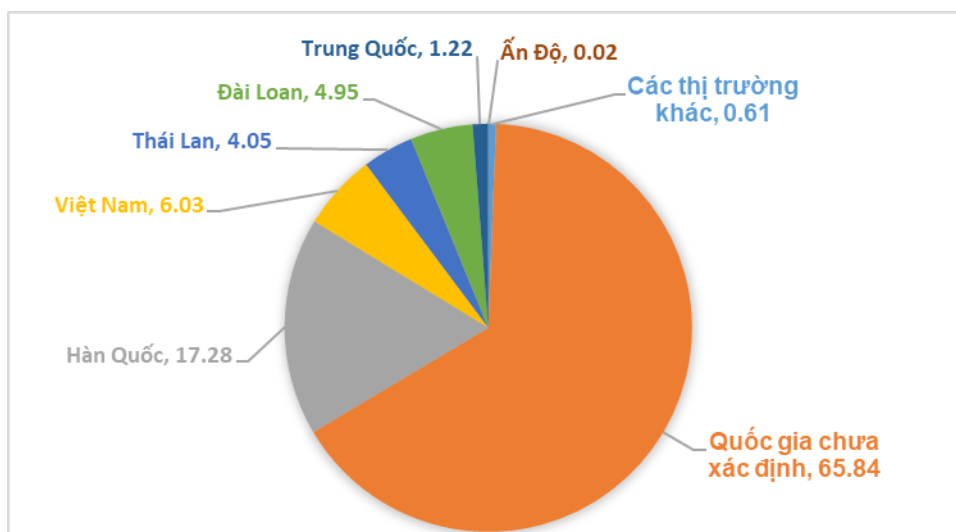
**Bảng 2: Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Úc 6T/2023 & 6T/2024**

Đơn vị: USD

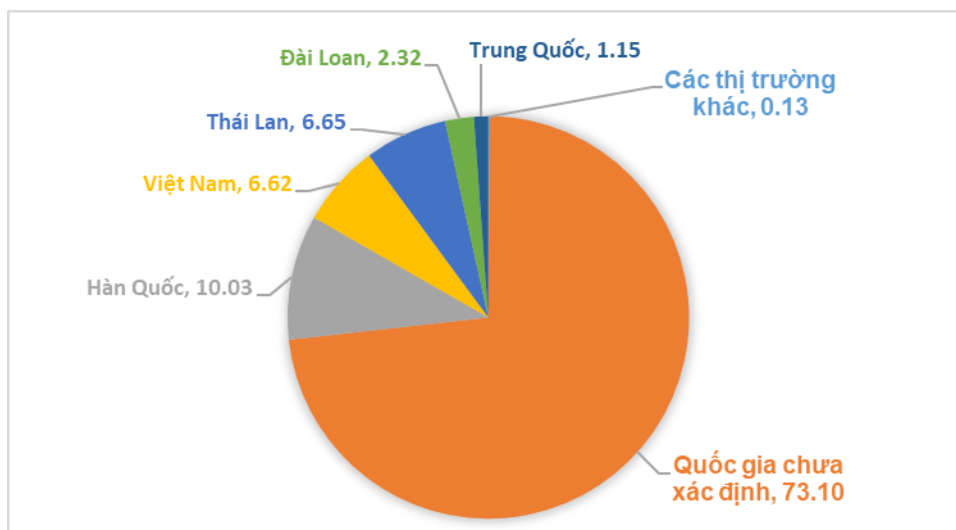
Nguồn cung ứng vào Úc	Trị giá NK 6T/2023	Trị giá NK 6T/2024	6T/2024 so với 6T/2023
Tổng NK Úc	68.394.616	71.434.820	4,45
Quốc gia chưa xác định	45.030.006	52.221.649	15,97
Hàn Quốc	11.818.266	7.167.902	-39,35
Việt Nam	4.124.764	4.730.899	14,70
Thái Lan	2.770.812	4.748.086	71,36
Đài Loan	3.386.921	1.655.641	-51,12
Trung Quốc	834.931	820.590	-1,72
Ấn Độ	11.168	-	-
Ba-ranh	-	-	-

Nguồn: IHS Markit

6 tháng đầu năm 2023, 65,84% tổng thị phần toàn ngành thuộc về nguồn cung ứng chưa xác định. Sang đến 2 quý đầu năm nay, thị phần của nguồn cung ứng này đã tăng lên 73,1%. Thị phần của Hàn Quốc giảm mạnh nhất lên đến 7,25%, từ gần 17,3% 6 tháng đầu năm 2023 xuống còn 10,03% trong nửa đầu năm nay. Đối với các nguồn cung ứng còn lại, thị phần của Đài Loan và Trung Quốc giảm lần lượt là 2,63% và 0,07%. Thái Lan là nguồn cung ứng có sự gia tăng cao về thị phần lên đến 2,6%, đạt 6,65% tổng thị phần trong 6 tháng đầu năm nay, cao hơn Việt Nam 0,62%.

**Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Úc 6 tháng đầu năm 2023**

Nguồn: IHS Markit

**Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Úc 6 tháng đầu năm 2024**

Nguồn: IHS Markit

**2. Tình hình nhập khẩu thép cán nóng vào Úc từ Việt Nam**

Trong năm 2022 và 2023, nhập khẩu thép cán nóng vào Úc có sự thay đổi đáng kể do tác động của các yếu tố kinh tế và chính sách thương mại. Tổng kim ngạch nhập khẩu sắt thép của Úc trong năm 2023 đạt khoảng 1,92 tỷ USD, trong đó thép cán nóng chiếm một phần đáng kể.

**Trung Quốc:** Là nhà cung cấp lớn nhất với tổng giá trị nhập khẩu khoảng 315 triệu USD trong năm 2023. Tuy nhiên, do các biện pháp phòng vệ thương mại của Úc, lượng nhập khẩu từ Trung Quốc có xu hướng giảm.

Hàn Quốc: Đứng thứ hai trong danh sách các nước xuất khẩu thép cán nóng vào Úc, chiếm khoảng 106 triệu USD, nhờ vào chất lượng sản phẩm cao và năng lực sản xuất ổn định.

Việt Nam: Xuất khẩu thép cán nóng sang Úc đạt khoảng 67 triệu USD, tận dụng lợi thế từ Hiệp định thương mại tự do ASEAN – Úc – New Zealand (AANZFTA). Việt Nam hiện là một trong những nhà cung cấp thép cán nóng đáng chú ý của Úc nhờ vào giá cả cạnh tranh, chất lượng sản phẩm ổn định và sự phát triển của các doanh nghiệp sản xuất thép trong nước. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp thép Việt Nam đang ngày càng tập trung vào việc nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến công nghệ và đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, môi trường của Úc.

Indonesia và Ấn Độ: Cũng là những nguồn cung cấp đáng kể, với giá trị nhập khẩu lần lượt là 52 triệu USD và 47 triệu USD.

Chính sách thuế quan và phòng vệ thương mại: Chính phủ Úc đã áp dụng một số biện pháp chống bán phá giá đối với thép nhập khẩu từ Trung Quốc nhằm bảo vệ ngành thép nội địa. Điều này đã làm giảm lượng thép nhập khẩu từ Trung Quốc và tạo cơ hội cho các quốc gia khác, bao gồm Việt Nam.

Ảnh hưởng từ chính sách thương mại quốc tế: Các biện pháp thuế quan của Hoa Kỳ đối với thép nhập khẩu đã dẫn đến sự dịch chuyển dòng chảy thương mại, khiến Úc trở thành một thị trường thay thế cho một số nhà sản xuất châu Á.

Nhu cầu thị trường nội địa: Sự phát triển mạnh mẽ của ngành xây dựng và cơ sở hạ tầng tại Úc đã làm gia tăng nhu cầu đối với thép cán nóng, đặc biệt trong các dự án xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Chính sách môi trường và phát thải carbon: Úc đang ngày càng quan tâm đến vấn đề phát thải carbon trong sản xuất thép. Điều này có thể ảnh hưởng đến nguồn cung thép nhập khẩu từ các quốc gia có quy trình sản xuất phát thải cao.

Dịch chuyển nguồn cung: Do các biện pháp phòng vệ thương mại đối với Trung Quốc, Úc có thể tăng cường nhập khẩu từ các nước ASEAN như Việt Nam, Indonesia và Malaysia.

Yêu cầu cao hơn về tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường: Các nhà cung cấp thép muốn duy trì thị phần tại Úc sẽ cần đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng nghiêm ngặt hơn, đặc biệt là liên quan đến phát thải carbon.

Tác động từ kinh tế toàn cầu: Sự biến động của giá thép trên thị trường thế giới và tình hình kinh tế toàn cầu có thể ảnh hưởng đến mức độ nhập khẩu của Úc trong những năm tới.

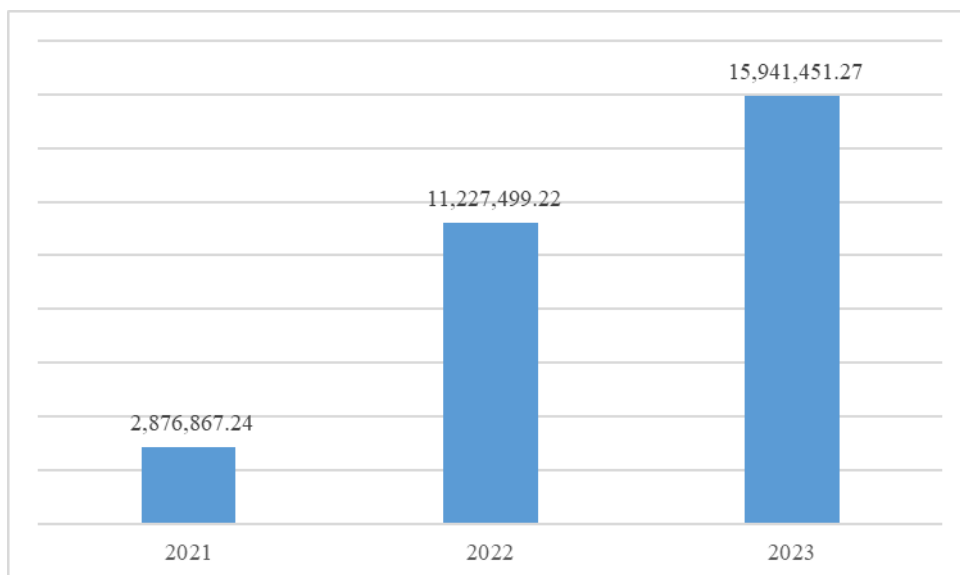
Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng sang thị trường Úc chủ lực và thường có mặt trong nhóm các nước xuất khẩu chính. Năm 2021, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam đạt 2,87



triệu USD. Sau đó, trị giá xuất khẩu của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng tốt và đạt 11,22 triệu USD vào năm 2022. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu thép hình cán nóng của Việt Nam tiếp tục tăng mạnh 29,57% so với năm trước đó, đạt 15,94 triệu USD.

### Tổng trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của Việt Nam sang Úc từ năm 2021 đến 2023

Đơn vị: USD

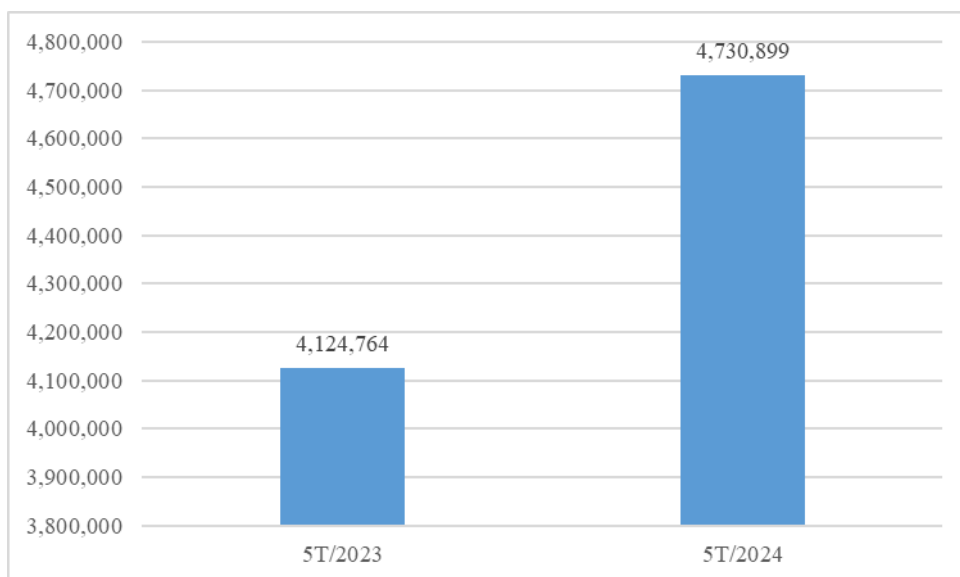


Nguồn: IHS Markit

Đến hết 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thép hình cán nóng của Việt Nam ghi nhận sự tăng trưởng nhẹ khi trị giá xuất khẩu đạt 4,73 triệu USD, tăng 12,81% so với 6 tháng đầu năm 2023.

### Trị giá xuất khẩu thép hình cán nóng của Việt Nam sang Úc 6T/2023 và 6T/2024

Đvt: USD



Nguồn: IHS Markit

### 3. Cảnh báo và khuyến nghị

Cảnh báo về các rủi ro đối với mặt hàng thép hình cán nóng khi xuất khẩu sang Úc

Rủi ro về chính sách phòng vệ thương mại: Chính phủ Úc đã và đang áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, đặc biệt là chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép nhập khẩu từ các quốc gia như Trung Quốc. Việc áp dụng các biện pháp này có thể tạo ra một số rào cản cho thép hình cán nóng nhập khẩu từ Việt Nam nếu không đáp ứng được các yêu cầu về giá và chất lượng. Do đó, các doanh nghiệp Việt Nam cần theo dõi sát sao các biện pháp này và chuẩn bị các chiến lược thích hợp để tránh bị áp thuế hoặc hạn chế nhập khẩu.

Rủi ro về tiêu chuẩn môi trường và phát thải carbon: Úc đang ngày càng đặt ra yêu cầu khắt khe hơn về tiêu chuẩn bảo vệ môi trường đối với các sản phẩm nhập khẩu, đặc biệt là liên quan đến phát thải carbon trong quá trình sản xuất thép. Các doanh nghiệp xuất khẩu thép hình cán nóng sang Úc cần chủ động cải tiến công nghệ sản xuất để đáp ứng các tiêu chuẩn này, tránh bị thị trường Úc từ chối hoặc áp dụng thuế bổ sung đối với sản phẩm có phát thải cao.

Rủi ro từ biến động kinh tế toàn cầu: Sự biến động của giá thép trên thị trường thế giới và tình hình kinh tế toàn cầu có thể ảnh hưởng đến nhu cầu thép hình cán nóng tại Úc. Đặc biệt, sự biến động giá có thể làm giảm khả năng cạnh tranh của thép Việt Nam so với các quốc gia xuất khẩu khác, đặc biệt là Trung Quốc, nếu giá thép Việt Nam không đủ sức hấp dẫn.

Khuyến nghị cho các doanh nghiệp thép Việt Nam khi xuất khẩu sang Úc

Nâng cao chất lượng sản phẩm và tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật: Để duy trì và mở rộng thị phần tại thị trường Úc, các doanh nghiệp thép Việt Nam cần chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm thép hình cán nóng. Điều này không chỉ giúp doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu của khách hàng mà còn giúp tránh các vấn đề pháp lý liên quan đến phòng vệ thương mại.

Đáp ứng yêu cầu về phát thải carbon: Các doanh nghiệp cần chủ động cải tiến công nghệ sản xuất để giảm thiểu phát thải carbon trong quy trình sản xuất thép. Điều này sẽ không chỉ giúp đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường mà còn giúp các doanh nghiệp thép Việt Nam cạnh tranh tốt hơn với các nhà cung cấp đến từ các quốc gia có quy trình sản xuất thân thiện với môi trường.

Theo dõi chặt chẽ các chính sách thương mại: Các doanh nghiệp thép Việt Nam cần theo dõi sát sao các thay đổi về chính sách thuế quan và phòng vệ thương mại của Úc, đặc biệt là các biện pháp chống bán phá giá. Điều này sẽ giúp họ có thể điều chỉnh chiến lược xuất khẩu kịp thời và tránh các rủi ro về thuế hoặc hạn chế nhập khẩu.

Tăng cường hợp tác với đối tác địa phương: Doanh nghiệp có thể tìm kiếm các đối tác địa phương tại Úc để gia tăng sự hiện diện và mở rộng thị phần. Việc hợp tác với các nhà phân phối hoặc đối tác thương mại tại Úc sẽ giúp doanh nghiệp hiểu rõ hơn về nhu cầu của thị trường và các yêu cầu khắt khe đối với sản phẩm thép.

Tận dụng các hiệp định thương mại tự do (FTA): Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do, bao gồm Hiệp định ASEAN – Úc – New Zealand (AANZFTA), điều này tạo ra cơ hội lớn cho các doanh nghiệp thép Việt Nam trong việc gia tăng xuất khẩu sang Úc. Tuy nhiên, để tận dụng tối đa các lợi thế từ các FTA, các doanh nghiệp cần chú trọng việc nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực sản xuất. Sản phẩm thép hình cán nóng đã bắt đầu được cảnh báo từ tháng 10 năm 2023, Úc đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với thép hình cán nóng nhập khẩu từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan-Trung Quốc và Thái Lan kể từ năm 2013.

Đây là mặt hàng có rủi ro bị Úc tiến hành điều tra phòng vệ thương mại do kim ngạch xuất khẩu sản phẩm thép hình cán nóng của Việt Nam sang Úc có xu hướng gia tăng trong những năm gần đây. Các doanh nghiệp xuất khẩu sang Úc cần lưu ý tránh sử dụng các nguyên liệu chính nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất sản phẩm này.

*Phòng Thông tin dữ liệu và Cảnh báo – Tổng hợp*